

Số: /QĐ-STC

Trà Vinh, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán thực hiện Phương án
“Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra
hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 4746/UBND-NN ngày 02/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc lập Phương án “Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Công văn số 3778/UBND-NN ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc tích hợp nhiệm vụ thống kê, kiểm đếm, phân loại giếng khoan vào Phương án “Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”;

Căn cứ Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5975/UBND-NN ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Đề cương Phương án “Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ủy quyền phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo Tờ trình số 14/TTr-STNMT ngày 10/01/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện Phương án “Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thực hiện Phương án “Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”, với những nội dung chính như sau:

1. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.

2. Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.

3. Đơn vị lập dự toán: Công ty Cổ phần địa chất Nam bộ.

4. Phạm vi thực hiện:

- Phạm vi “Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất”: Trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, khoảng 2.337,72 km² (không bao gồm của Cung Hầu, với diện tích khoảng 53,06 km²).

- Phạm vi lập “Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”: Tổng diện tích các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất đã được phê duyệt tại Quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Mục tiêu:

- Mục tiêu tổng quát: Triển khai thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất theo danh mục được phê duyệt và xây dựng hệ thống thông tin, số liệu về các công trình khai thác nước dưới đất hiện có trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nhằm phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên nước dưới đất tránh nguy cơ gây suy thoái, cạn kiệt, xâm nhập mặn và các nguy cơ khác do khai thác nước dưới đất gây ra. Đồng thời bảo vệ, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh, đáp ứng về số lượng, chất lượng phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Điều tra hiện trạng thông tin giếng khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; phân loại, tổng hợp và lập danh mục các giếng khoan và các mục đích sử dụng; danh mục giếng khoan đã bị hư hỏng phải trám lấp;

+ Xây dựng hệ thống thông tin giếng khoan nước dưới đất, tích hợp vào cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Trà Vinh;

+ Đề xuất phương án, quy trình kỹ thuật trám lấp các giếng khoan nước dưới đất đã bị hư hỏng để bảo vệ nguồn nước trên địa bàn toàn tỉnh;

+ Hoàn thành phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất cụ thể cho từng vùng, khu vực hạn chế theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ.

6. Nội dung thực hiện:

- Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Lập “Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”; lập Báo cáo tổng kết thực hiện “Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”;

- Tổ chức lấy ý kiến đối với “Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”; báo cáo tổng kết thực hiện “Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”; hoàn thành sản phẩm.

7. Tổng dự toán: 5.167.477.953 đồng (Năm tỷ, một trăm sáu mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, chín trăm năm mươi ba đồng) đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác có liên quan.

8. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp thường xuyên được giao trong dự toán hàng năm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024.

10. Hình thức thực hiện: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trực tiếp về quy mô, hiệu quả của dự toán, quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, tổ chức thực hiện đạt yêu cầu và mục tiêu đề ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Thủ trưởng các đơn vị, chủ đầu tư, đơn vị thực hiện, Kho bạc Nhà nước và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Như Điều 4;
- Ban Giám đốc STC;
- Lưu: VT, TC.HCSN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Cảnh